

Số: /BC-TrMN

Thái Thịnh, ngày 28 tháng 05 năm 2022

BÁO CÁO

TỔNG KẾT THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021 - 2022

I. TỰ CHẤM ĐIỂM THEO TIÊU CHÍ THI ĐUA

	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Kết quả đạt được	Điểm tự chấm	Ghi chú
I	Công tác tham mưu và quản lý giáo dục	30	Công tác quản lý giáo dục	29	
1	Cập nhật đầy đủ, kịp thời, triển khai, thực hiện hiệu quả các văn bản theo quy định.	1	Các văn bản chỉ đạo của cấp trên được nhà trường cập nhật đầy đủ, kịp thời và thực hiện triển khai đầy đủ, kịp thời trong các cuộc họp hội đồng. Được ghi chép đầy đủ trong sổ nghị quyết nhà trường và được lưu trữ đầy đủ, khoa học trong hồ sơ lưu công văn đi, đến.	1	
2	Có biện pháp chỉ đạo đơn vị thực hiện tốt công tác quản lý chuyên môn, quản lý chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo quy định tại Điều lệ trường mầm non và Hướng dẫn nhiệm vụ năm học; công tác lập kế hoạch giáo dục, chú trọng việc phát triển chương trình phù hợp với thực tế, căn cứ trên nhu cầu, hứng thú của trẻ;	2	1. Có biện pháp chỉ đạo giáo viên trong trường làm tốt việc lập kế hoạch giáo dục, trú trọng tới phát triển chương trình phù hợp với thực tế, xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm: Ngay từ đầu năm học nhà trường đã tổ chức hướng dẫn giáo viên lập kế hoạch giáo dục cho phù hợp với điều kiện thực tế, chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, thực hiện tốt chủ đề năm học “XD trường Mn Xanh-An toàn – Thân thiện”, đảm bảo tận dụng mọi không gian để trẻ Có thể vui chơi trải nghiệm và khám phá...	2	

			<p>2. Nhà trường có biện pháp tích cực chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc thời gian biểu trong ngày: Thời gian biểu trong ngày của từng nhóm lớp được công khai tới từng phụ huynh. Nhà trường tích cực chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc thời gian biểu trong ngày được ban giám hiệu kiểm tra thường xuyên, kiểm tra đột xuất, nhận xét chính đôn kịp thời nếu có vi phạm.</p> <p>3. Cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, soạn giảng đúng thời gian quy định. Giáo án được duyệt trước khi lên lớp ít nhất 03 ngày. Bắt đầu từ học kỳ II, nhà trường đã thực hiện soạn và phê duyệt giáo án trên phần mềm SDKHGD.</p> <p>4. Tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả theo quan điểm: “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”: Nhà trường chỉ đạo chặt chẽ trong công tác soạn giảng của giáo viên, các hoạt động giáo dục được soạn giảng theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. Tận dụng mọi cơ hội để trẻ được tham gia vào các hoạt động. Giáo viên đã chú ý kích lệ, động viên trẻ, giúp trẻ mạnh dạn, tự tin thể hiện khả năng của mình. Trẻ nhanh nhẹn, khỏe mạnh và học tập tích cực.</p>		
3	Chỉ đạo, quản lý, thực hiện nghiêm túc. Có hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác	2	- Nhà trường đã chỉ đạo, quản lý, thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác. Trang bị đầy đủ kiến thức phòng, chống dịch cho CB, GV, NV và học sinh; trang bị đầy đủ các trang thiết bị cần thiết để phòng, chống dịch vì vậy dịch bệnh không bị lây lan và bùng phát tại trường.	2	

			<ul style="list-style-type: none"> - Trong năm học nhà trường đã 04 lần làm điểm cách ly tập trung của phường và của thị xã. - Tổng số 19 CB, GV; 103 học sinh mắc Covid-19 đã khỏi bệnh 		
4	Tổ chức khám chuyên khoa cho trẻ mầm non theo quy định	1	Nhà trường đã phối hợp với phòng khám đa khoa Thuận An tổ chức khám sức khỏe chuyên khoa cho 100% trẻ. Kết quả (tại thời điểm tổ chức khám tháng 11/2022): Tổng số trẻ được khám 441 trẻ (NT: 71, MG 370) đạt tỷ lệ 100%.	1	
5	<p>Có biện pháp tham mưu quản lý các cơ sở GDMN ngoài công lập sáng tạo, hiệu quả, tổng hợp báo cáo số liệu đầy đủ, kịp thời. 100% các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập được cấp phép.</p> <p><i>(Không thực hiện tốt, để xảy ra tình trạng không cấp phép, không đủ điều kiện vẫn hoạt động không có điểm)</i></p>	2	Nhà trường đã tích cực tham mưu với đại phương rà soát các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thực. Trên địa bàn của phường không có nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thực	2	
6	Chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ; có nhiều biện pháp đổi mới, tăng cường kiểm tra hoạt động đạt hiệu quả.	2	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ: Công tác kiểm tra nội bộ được nhà trường thực hiện có hiệu quả, sau mỗi làm dự giờ, thăm lớp CB, GV, NV được nhận xét, rút kinh nghiệm chi tiết, cụ thể và yêu cầu khắc phục, bổ sung kịp thời những mặt còn hạn chế. Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch, đảm bảo 100% GV được KTCMNV, 100% CBQL, NV được kiểm tra chuyên đề. Hồ sơ được lưu trữ đầy đủ. - Kết quả cụ thể: + Tổng số GV được KTCMNV: 29. XL Tốt: 01 , XL Khá: 28 , XL TB: 0. + Tổng số CB, NV được KT CĐ: 9 (trong đó: 	1,5	

			<p>QL 3 , NV kế toán 01, NV Nuôi 5): XL Tốt: 8, XL Khá: 1.</p> <p>+ Kiểm tra các đoàn thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> . 4 tổ chuyên môn: XL tốt: 0, XL Khá: 04. . Công đoàn: XL Khá . KT hoạt động của Đoàn TNCSHCM: XL Khá . KT hoạt động của Hội CMHS: XL Khá <p>- Tuy nhiên trong năm học do thời gian nghỉ phòng dịch kéo dài nên công tác kiểm tra nội bộ của nhà trường cũng bị ảnh hưởng, thời gian kiểm tra bị dồn lại vào những tháng cuối năm học.</p>		
7	Chỉ đạo xây dựng các video hướng dẫn phụ huynh học cùng con ở nhà, dạy trẻ học tại nhà đảm bảo thực hiện các mục tiêu năm học.	2	<p>- Trong năm học mặc dù do ảnh hưởng của dịch Covid-19 học sinh phải tạm dừng đến trường trong một thời gian dài nhưng nhà trường đã xây dựng hệ thống video bài giảng gửi đến PHHS cho trẻ học ở nhà vì vậy đã đảm bảo thực hiện các mục tiêu của năm học và chương trình học không bị gián đoạn . Tổng số video XD: 100 video (NT: 15, 3 tuổi 20, 4 tuổi 30, 5 tuổi 35)</p> <p>- Ngoài các video bài giảng theo chương trình kế hoạch năm học, nhà trường còn tích cực chỉ đạo giáo viên xây dựng các video tuyên truyền cha mẹ chăm sóc con ở nhà, tuyệt chiêu để trở thành ch mẹ tích cực...</p>	2	
8	Bố trí, sắp xếp số lượng người làm việc, đúng vị trí việc làm và yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cho người lao động; đảm bảo quyền lợi, chế độ chính sách cho người lao động và trẻ mầm non theo quy định	2	<p>- Nhà trường đã bố trí, sắp xếp số lượng người làm việc đúng vị trí việc làm và yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp. Phân công chuyên môn hợp lý, phù hợp với khả năng, năng lực của giáo viên. Đảm bảo chế độ, quyền lợi cho người lao động và trẻ theo đúng quy định.</p>	2	

			- Trong năm học có 01 đ/c GV nghỉ thai sản, không có học sinh thuộc hộ nghèo, 05 hs cận nghèo được hưởng chế độ theo đúng quy định		
9	Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục, tăng cường ứng dụng phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học; sử dụng tốt phần mềm bán trú, triển khai thực hiện phần mềm KHGD	2	- 100% CBQL biết ứng dụng CNTT trong công tác quản lý 1 cách hiệu quả, trên 90% giáo viên biết ứng dụng công nghệ thông tin thành thạo trong giảng dạy và các hoạt động chuyên môn. - Nhà trường đã trang bị 04 máy tính, 05 máy in dành cho hoạt động chuyên môn, 100% các nhóm lớp được kết nối internet và sử dụng hiệu quả. - Thực hiện ứng dụng tốt các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý trường học. Sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý bán trú. 100% giáo viên đã sử dụng phần mềm KHGD trong công tác soạn giảng và duyệt KHGD.	2	
10	Có kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn đào tạo của giáo viên giai đoạn 2020-2025 (kết thúc năm học 2021-2022 tỷ lệ giáo viên mầm non đạt trình độ từ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên trên 92%). Xây dựng kế hoạch và thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng đội ngũ về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, không có giáo viên vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nhà giáo.	2	- Tổng số CB, GV, NV nhà trường: 39. Trong đó: + CBQL: Đủ số lượng 3/3 đ/c trình độ đại học, có đủ năng lực quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường. + GV: 29 đ/c, biên chế 100%. Trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên đạt $28/29 = 96,6\%$. Cụ thể: ĐH: $27/29 = 93,1\%$, CĐ: $1/29 = \%$, TC: $2/29 = 3,4\%$, còn 01 đ/c GV trình độ TC không tham gia học nâng chuẩn do tuổi cao (năm 2023 về nghỉ hưu). Chưa đảm bảo tỷ lệ GV/lớp theo quy định. Hiện tại nhà trường có 29 GV/18 lớp = 1,6 GV/lớp. Thiếu 07 giáo viên. + Có 07 nhân viên: 01 kế toán trình độ ĐH (đã biên chế), 01 bảo vệ và 5 nhân viên nuôi (tất cả các nhân viên nuôi đều được khám sức khỏe và tập huấn VSATTP, có 2 nhân viên	2	

			nuôi có trình độ Sơ cấp nấu ăn) - Nhà trường đã trú trọng xây dựng kế hoạch và thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng đội ngũ về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống. Trong năm học không có giáo viên vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nhà giáo.		
11	Thực hiện hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục, huy động được sự tham gia của cộng đồng, thu hút nhiều nguồn lực đầu tư cho GDMN.	1	- Nhà trường thực hiện tốt việc huy động sự quan tâm về tinh thần tham gia các phong trào của nhà trường từ phía PHHS và cộng đồng. Ccas hoạt động của nhà trường đều được PHHS và các đoàn thể địa phương tham gia hưởng ứng nhiệt tình. - Trong năm nhà trường không tổ chức vận động ủng hộ tài trợ từ phía cha mẹ học sinh	1	
12	Đánh giá chuẩn nghề nghiệp, đánh giá công chức, viên chức theo quy định; 75% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp từ Khá trở lên .	2	Nhà trường thực hiện đánh giá giáo viên, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, theo chuẩn nghề nghiệp; đánh giá xếp loại CC, VC đảm bảo quy trình, đúng thực chất. Tổng số GV tự đánh giá đạt chuẩn NN từ khá trở lên 30/32 = 93,8%. Tự ĐG Đạt: 2/32 = 6,2% - Đánh giá VC: Tổng số viên chức: 33/33= 100%. + Phó HT xếp loại HT XS NV: 02 đ/c = 100%. + Giáo viên: HTXS NV: 9/29 = 31,0%, HT Tốt NV: 18/29 = 62,1%, HTNV: 2/29 = 6,9% + NV: 01 HT Tốt NV = 100%	2	
13	Chỉ đạo, thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính, không để xảy ra tình trạng lạm thu.	2	Nhà trường đã chỉ đạo và thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính, thu đúng, thu đủ, thu và sử dụng đúng mục đích không để xảy ra tình trạng lạm thu hay đơn thu, khiếu kiện của phụ huynh học sinh. Có hồ sơ tài chính đầy đủ theo quy định.	2	

14	Không có người bị kỉ luật từ cảnh cáo trở lên.	2	Năm học 2021-2022 nhà trường không có người bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên	2	
15	Các tổ chức, đoàn thể	3	Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoạt động có hiệu quả, phát huy được vai trò trong công việc. Phối hợp tốt với nhà trường trong thực hiện các phong trào thi đua.	2.5	
15.1	Chi bộ Đảng được công nhận HTXSNV (1,0đ) <i>Chi bộ được xã, phường khen (+ 0,25đ), được Thị ủy khen (+ 0.5đ) , tỉnh ủy khen (+ 0.75 điểm)</i>	1	Chi bộ nhà trường hoàn thành Xuất Sắc nhiệm vụ	1	
15.2	Công đoàn nhà trường đạt HTXSNV (1,0đ) <i>Được Liên đoàn LĐTX khen (+ 0,5), được Tỉnh khen (+ 0,75 đ), Tổng Liên đoàn khen (+ 1,0đ)</i>	1	Công đoàn trường hoàn thành tốt nhiệm vụ	0.5	
15.3	Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đạt HTXSNV (1,0đ) <i>Được đoàn TN xã, phường khen (+ 0,25đ), Được Thị đoàn khen (0,5đ), được Tỉnh khen (+ 0.75đ), được Trung ương khen (+ 1,0đ)</i>	1	Đoàn TNCSHCM hoàn thành XS NV	1	
16	Nội bộ đoàn kết, có ý thức xây dựng tập thể, không có đơn thư khiếu kiện.	1	Nội bộ đoàn kết, thống nhất, giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ. Không có đơn thư khiếu kiện lạt danh hay chính danh.	1	
17	Không có giáo viên xếp loại yếu kém về chuyên môn nghiệp vụ (<i>đánh giá qua kiểm tra nội bộ, kiểm tra của các cấp</i>).	1	Qua kết quả kiểm tra nội bộ, kiểm tra của các cấp nhà trường không có giáo viên xếp loại yếu kém về chuyên môn nghiệp vụ.	1	
II	Công tác phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi. Quy mô trường, lớp, cơ sở vật chất trường học	25	Công tác phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi. Quy mô trường, lớp, cơ sở vật chất trường học	23	

1	Hồ sơ phổ cập đầy đủ, khoa học; điều tra, thống kê, cập nhật số liệu phổ cập chính xác, kịp thời.	1	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ phổ cập được nhà trường thực hiện đầy đủ, sắp xếp khoa học. - Công tác điều tra, thống kê, cập nhật số liệu kịp thời, số liệu chính xác. Tổng số trẻ điều tra trong độ tuổi: 664 (Nữ 272). + Tổng số trẻ NT: 279 (Nữ: 117) + Tổng số trẻ MN: 385 (Nữ: 155, KT: 0) 	1	
2	Có nhiều giải pháp nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn phổ cập: 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành Chương trình GDMN; trẻ em năm tuổi được hưởng đầy đủ chính sách theo quy định; không có trẻ năm tuổi học tại lớp mẫu giáo độc lập tự thực không đủ điều kiện.	2	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường thực hiện tốt công tác PCGD, phân công CB, GV đến từ hộ gia đình trong khu dân cư để điều tra phổ cập và tuyên truyền vận động đưa trẻ đến trường. Nhờ có nhiều giải pháp nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn phổ cập nên tỷ lệ trẻ nhà trẻ đến trường tăng cao hơn năm học trước (năm học trước: 31,7%, năm học này 35,1%) - 100% trẻ 5 tuổi được học 02 buổi/ngày và hoàn thành CTGDMN. Trẻ được hưởng đầy đủ chế độ chính sách theo quy định của nhà nước. - Không có trẻ 5 tuổi học tại các nhóm, lớp độc lập, tự thực 	2	
3	Qui mô trường, lớp đảm bảo theo quy định (không quá 20 nhóm, lớp); tỉ lệ nhóm, lớp được phân tách, học theo đúng độ tuổi: 98% đối với nhóm trẻ; 100% đối với trẻ mẫu giáo. <i>(Quy mô vượt từ 1-5 nhóm, lớp trừ 0.25 điểm; vượt từ 5-10 nhóm, lớp trừ 0.5 điểm; vượt trên 10 nhóm, lớp trừ 1 điểm. Tỷ lệ phân tách nhóm, lớp đạt từ 95- dưới 98% trừ 0.25 điểm, dưới 95% trừ 0.5 điểm).</i>	1	<ul style="list-style-type: none"> - Trường có 01 điểm trường, cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ. Trường có tường bao an toàn, cổng trường được vẽ tranh sinh động phù hợp với trẻ mầm non, có vườn hoa cây cảnh, cây xanh bóng mát đảm bảo các yêu cầu về môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn và thân thiện. Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và đạt kiểm định chất lượng GD cấp độ 3 năm 2017. Hiện tại đang thực hiện các quy trình đề nghị công nhận lại trường chuẩn QG và đạt KĐCLGD sau 5 năm. - Nhà trường đã xây dựng và phát huy được tối đa các khu vui chơi trải nghiệm cho trẻ: Khu 	1	

			<p>vui chơi trải nghiệm đồng quê, khu vui chơi với nước, cát ; vườn rau sạch cho trẻ chăm sóc và phục vụ bữa ăn cho trẻ; vườn cỏ tích sinh động... 100% trẻ được tham gia các hoạt động trải nghiệm giúp trẻ phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần.</p> <p>- Có đầy đủ các phòng học và phòng làm việc của ban giám hiệu và chuyên môn. Tổng số phòng học 18/18 nhóm lớp. (Trong đó có 2 phòng học phải ngăn đôi làm 4 lớp). Các phòng học có nhà vệ sinh khép kín đảm bảo sạch sẽ an toàn. Bếp ăn của nhà trường đảm bảo chất lượng bếp ăn một chiều đúng quy cách.</p> <p>- 100% các nhóm lớp được phân tách theo đúng độ tuổi.</p>		
4	<p>Tỉ lệ nhóm trẻ/tổng số nhóm, lớp trong trường không dưới 26%. (Tỷ lệ nhóm trẻ/tổng số nhóm lớp 20%-dưới 26% trừ 0,5 điểm; từ 15% - dưới 20% trừ 1.0 điểm, dưới 15% không có điểm)</p>	2.0	<p>- Tỷ lệ nhóm trẻ/ tổng số nhóm lớp: 4 nhóm trẻ/18 nhóm lớp = 22,2%</p>	1.5	
5	<p>Tỷ lệ huy động nhà trẻ đạt 45% trở lên. (Số điều tra tính theo phổ cập, số trẻ ra lớp tính thời điểm hiện tại). tỷ lệ đạt 40-dưới 45% trừ 0,5đ; từ 35%-dưới 40% trừ 1,0 đ; từ 30% dưới 35% trừ 1,25đ; từ 25% đến dưới 30% trừ 1,75 điểm; dưới 25% không có điểm).</p>	3	<p>- Tỷ lệ huy động nhà trẻ: $98/279 = 35,1\%$ (trong đó trẻ đi học xã ngoài 12 cháu) + Trẻ học tại trường: $86/279 = 30,8\%$. * Tỷ lệ huy động trẻ NT chưa cao, tuy nhiên tỷ lệ năm học này cao hơn năm học trước là 3,4% (năm học trước 31,7%)</p>	2	
6	<p>Tỷ lệ huy động trẻ Mẫu giáo đạt 99% trở lên. (Số điều tra tính theo phổ cập, số trẻ ra lớp tính thời điểm hiện tại). (tỷ lệ đạt 95-dưới 99% trừ 0,5đ; từ 90%-dưới 95% trừ 1,0 đ; từ 85% dưới 90% trừ</p>	3.0	<p>- Tỷ lệ huy động mẫu giáo đạt $384/385 = 99,7\%$ (Trong đó có 24 trẻ học xã ngoài) + Trẻ học tại trường: $360/385 = 93,5\%$ * Tỷ lệ huy động trẻ MG cao hơn so với năm học trước là 0,6% (năm học trước: 99,1%)</p>	2.5	

	1,25đ; từ 80% đến dưới 85% trừ 1,75 điểm; dưới 75% không có điểm).			
7	Có đủ 01 phòng học/1 nhóm, lớp. Các phòng học đảm bảo diện tích, đúng quy cách theo quy định. Tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 96.5% trở lên. (Thiếu phòng học trừ 0,25đ; tỷ lệ phòng kiên cố thấp hơn 96.5 trừ 0.25đ)	2	- Có đủ phòng học cho các nhóm, lớp. Tổng số 18 phòng học kiên cố, cao tầng (trong đó có 2 phòng ngăn đôi thành 4 phòng). Các phòng học đảm bảo diện tích, thoáng mát về mùa hè, ẩm áp về mùa đông.	2
8	Có đủ khối phòng HCQT, khối phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật theo TT13/2020/TT-BGDĐT	2	<p><i>1. Khối phòng hành chính quản trị:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phòng làm việc của hiệu trưởng: 1 phòng. Diện tích: 20m² - Phòng làm việc của phó hiệu trưởng: 01 phòng. Diện tích: 20m² - Phòng làm việc của nhân viên KT: 01 phòng. Diện tích: 20m² - Văn phòng nhà trường: 01 phòng Diện tích: 60m² - Phòng bảo vệ: 01. Diện tích 12m² - Nhà vệ sinh của CB, GV, NV: 01 phòng. Diện tích: 10m² - Khu để xe cho CBGV: 01. Diện tích: 100m² <p><i>2. Khối phòng phụ trợ</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Phòng họp: 01 phòng kết hợp văn phòng. Diện tích 60m² - Phòng y tế: 01 phòng. Diện tích: 20m² - Phòng kho: Không có - Sân vườn: Bao gồm đầy đủ sân chơi, các khu vui chơi trải nghiệm, Sân khấu ngoài trời... - Cổng, hàng rào: Có 01 cổng trường chính kiên cố, hàng rào xung quanh trường được xây dựng bằng tường bao chắc chắn. <p><i>2.5. Hạ tầng kỹ thuật</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống cấp nước sạch: Đầy đủ - Hệ thống cấp điện: Đầy đủ 	2

			<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: Đầy đủ - Hạ tầng công nghệ TTLL: Đầy đủ - Khu thu gom rác thải: Đầy đủ 		
9	Điểm trường có tường bao, cổng trường, biển trường, sân chơi và đồ chơi ngoài trời đảm bảo an toàn, tạo điều kiện, khuyến khích trẻ khám phá, trải nghiệm và phát triển vận động.	2	Trường có 01 điểm trường đặt tại khu trung tâm của phường. Trường có tường bao, sân chơi, cổng trường, biển trường đảm bảo an toàn, sạch đẹp. Có các khu vui chơi trải nghiệm cho trẻ; có vườn rau sạch cho trẻ chăm sóc, thu hoạch; có vườn cỏ tích, sân chơi phát triển vận động cho trẻ. Môi trường trong lớp và ngoài sân trường đảm bảo khuyến khích trẻ khám phá, trải nghiệm và phát triển các vận động.	2	
10	Các điểm trường có nguồn nước sạch, có đủ công trình vệ sinh; 100% nhà vệ sinh được sắp xếp khoa học, trang trí phù hợp với trẻ; các công trình vệ sinh có đủ thiết bị đảm bảo an toàn cho trẻ sử dụng. Có biện pháp hiệu quả thực hiện cổng trường an toàn. <i>(đạt 50% đến dưới 80% trừ 0,25đ; dưới 50% trừ 0,5 điểm)</i>	1	<ul style="list-style-type: none"> - Trường có nguồn nước sạch cho trẻ sử dụng, sử dụng nước máy - Các phòng học có công trình vệ sinh khép kín, đảm bảo sạch sẽ, an toàn và thuận tiện cho trẻ sử dụng. Được trang trí sinh động, đẹp mắt. - Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc việc đảm bảo cổng trường an toàn. Có biện pháp sắp xếp xe đưa đón của PHHS gọn gàng, bố trí bảo vệ trong giữ xe, hướng dẫn PHHS để xe đúng nơi quy định để không làm ảnh hưởng đến giao thông ngoài cổng trường. 	1	
11	100% bếp ăn được bố trí, sắp xếp đúng quy trình một chiều, đảm bảo đủ các tiêu chí theo hướng dẫn số 1551/SGDĐT-GDMN ngày 12/12/2017; Có đủ đồ dùng, trang thiết bị đảm bảo an toàn cháy nổ, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.	1	- Trường có bếp ăn bán trú 1 chiều đảm bảo đúng quy cách, được trang bị đồ dùng bán trú hiện đại, an toàn VSTP. Đảm bảo đủ các tiêu chí theo hướng dẫn số 1551/SGDĐT-GDMN ngày 12/12/2017; Có đủ đồ dùng, trang thiết bị đảm bảo an toàn cháy nổ, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.	1	
12	90% trở lên số nhóm, lớp có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị phục vụ công tác chăm	1	- 100% các nhóm lớp có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục	1	

	sóc, giáo dục trẻ theo quy định tại văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT. <i>(Từ 80% - < 90% trừ 0,25 điểm, Từ 60 – 80% trừ 0,5 điểm, Dưới 60% không có điểm)</i>		trẻ theo quy định tại văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 22/2/2015 của Bộ GD&ĐT		
13	Trong năm học trường đạt chuẩn Quốc gia hoặc được công nhận lại sau 5 năm (4 điểm). (Trong năm học được thị xã kiểm tra thẩm định (3.5 điểm); được địa phương tăng cường CSVC để xây dựng chuẩn nhưng chưa đạt (3.0 điểm); đạt 4/5 tiêu chuẩn nhưng thiếu tiêu chuẩn CSVC (2.5 điểm). <i>Trong năm học mất danh hiệu CQG trừ 4 điểm, không được công nhận lại đúng thời hạn (trừ 2 điểm).</i>	4	- Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 năm 2017. Hiện tại nhà trường đã đủ các tiêu chí và đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận lại chuẩn sau 5 năm.	4	
III	Chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ	30	Chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ	30	
1	100% trẻ tại đơn vị được tuyệt đối an toàn về tinh thần và thể chất. Không có tình trạng bạo hành trẻ trong đơn vị.	5	- 100% trẻ tại đơn vị được tuyệt đối an toàn về tinh thần và thể chất. Không có tình trạng bạo hành trẻ trong đơn vị.	5	
2	Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện phòng chống bạo lực học đường; phòng chống tai nạn thương tích; xây dựng và triển khai có hiệu quả bộ quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GDMN	2	- Môi trường giáo dục của nhà trường đảm bảo an toàn, lành mạnh, thân thiện phòng chống bạo lực học đường. - Có đầy đủ các biện pháp phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ. Nhà trường được công nhận trường học ATPCTNTT. - Xây dựng và triển khai có hiệu quả bộ quy định quy tắc ứng xử trong nhà trường, có đầy đủ các loại quy chế trong nhà trường. Hồ sơ lưu trữ đầy đủ.	2	

3	Thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. thực hiện đúng nguyên tắc hợp đồng mua bán thực phẩm, công khai thực đơn, tài chính đối với phụ huynh; nâng cao chất lượng tổ chức bán trú. Tỷ lệ trẻ được bán trú Nhà trẻ đạt 96.5%, Mẫu giáo đạt 98%, MG 5 tuổi đạt 100%	3	<ul style="list-style-type: none"> - Công tác bán trú được nhà trường quan tâm đặc biệt và thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện đúng nguyên tắc hợp đồng mua bán thực phẩm, công khai thực đơn, tài chính đối với phụ huynh; Chất lượng tổ chức bán trú được đảm bảo. Hồ sơ quản lý bán trú đầy đủ, sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý bán trú. - Tỷ lệ trẻ được bán trú Nhà trẻ và MG đạt 100%. + Tỷ lệ chuyên chăm: <ul style="list-style-type: none"> . Bé chăm: 97,0% . Bé ngoan: 95,0% . Bé ngoan toàn diện: 93% 	3	
4	Thực hiện công tác y tế trường học đúng hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016.	2	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường có phòng y tế riêng, đảm bảo trang bị đầy đủ đồ dùng các thiết bị y tế cần thiết. Có nhân viên nuôi dưỡng kiêm nhiệm công tác y tế có bằng TC điều dưỡng đa khoa. - Thực hiện công tác y tế trường học đúng hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 13/2016, có hồ sơ y tế đầy đủ. - Trường tổ chức cân đo, khám sức khỏe, phân loại sức khỏe trẻ theo quy định, đảm bảo phản ánh đúng thể lực của trẻ, lập sổ và lập biểu đồ tăng trưởng. <p>Trong năm nhà trường đã phối hợp với Phòng khám đa khoa Thuận An tổ chức khám sức khỏe chuyên khoa cho 100% trẻ.</p>	2	
5	Có giải pháp nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ; chất lượng bữa ăn tại trường, lớp đảm bảo cân đối, đa dạng, phù hợp với độ tuổi và cá nhân trẻ, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thể thấp còi	0.5	<p>Nhà trường đã có giải pháp nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ; chất lượng bữa ăn tại trường, lớp đảm bảo cân đối, đa dạng, phù hợp với độ tuổi và cá nhân trẻ, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định.</p> <p>Tỷ lệ SDD tính đến thời điểm tháng 4/2022</p>	0.5	

	mỗi thể không quá 3%; không chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì dưới 5%		<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ SDD NC $5/447 = 1,1\%$ (NT=1/86 = 1,2%, MG = 4/360 = 1,1%, riêng 5 tuổi = $3/119 = 2,5\%$) - Tỷ lệ trẻ béo phì: $9/447 = 2,0\%$ (NT = 0, MG = 9/360 = 2,5%, riêng 5 tuổi = $3/119 = 2,5\%$) - Tỷ lệ trẻ SDDTC: $6/447 = 1,3\%$ (NT = 1/86 = 1,2%, MG = 5/360 = 1,4%, riêng 5 tuổi = $2/119 = 1,7\%$) 		
6	Có giải pháp đối với giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập: Xây dựng kế hoạch, phương pháp giúp trẻ khuyết tật học hòa nhập; huy động 68% trở lên trẻ khuyết tật đến trường, 100% trẻ khuyết tật học hoà nhập có đủ hồ sơ, được đánh giá theo sự tiến bộ của trẻ.	0.5	Trong năm học, theo điều tra phổ cập tại địa phương không có trẻ khuyết tật.	0.5	
7	<p>Quản lý, tổ chức có hiệu quả các hình thức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (các hội nghị, hội thảo, sinh hoạt chuyên đề, tập huấn, sơ kết, tổng kết, tham quan học tập). Trường tổ chức tối thiểu mỗi năm 02 chuyên đề theo quy định đạt điểm tối đa; trường có tổ chức nhưng không đủ theo quy định đạt 3,0 điểm.</p> <p>Đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ; tổ chức thường xuyên, có nề nếp các hoạt động trải nghiệm cho trẻ đảm bảo an toàn, phù hợp, hiệu quả.</p> <p><i>(Lưu ý tất cả các chuyên đề tổ chức đều có báo cáo gửi PGD, có hình ảnh, trích đoạn clip lưu giữ lại. Minh chứng cần thể hiện rõ thời gian tổ chức, nội dung tổ chức)</i></p>	5	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường vận dụng chương trình GDMN một cách linh hoạt phù hợp với điều kiện của địa phương và điều kiện thực tế. - Công tác quản lý chuyên môn được nhà trường quan tâm quản lý chặt chẽ. Cử đúng thành phần, đủ số lượng tham gia tập huấn cấp huyện, cấp tỉnh có chất lượng. Tổ chức tốt công tác tự bồi dưỡng, hội thảo chuyên đề. Trong năm nhà trường tổ chức được 2 chuyên đề có chất lượng, hiệu quả: Chuyên đề "Ngày hội tái chế vì 01 tương lai xanh" . Trong kế hoạch năm học của nhà trường đã xây dựng các chuyên đề "Ứng dụng CNTT" được dự kiến tổ chức vào tháng 3/2022, tuy nhiên do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên chưa tổ chức được. - Trong các năm học nhà trường luôn trú trọng các hoạt động giáo dục kỹ năng, các hoạt động trải nghiệm bên trong, bên ngoài nhà trường cho trẻ như: Trẻ được chăm sóc, thu hoạch 	5	

			<p>vườn rau, vườn cây ăn quả; vui chơi trải nghiệm với nước, cát, trải nghiệm đồng quê, các trò chơi dân gian; tập đi xe đạp 2 bánh; các bài tập phát triển thể chất với dụng cụ tập Gym...Tổ chức cho trẻ đi thăm cánh đồng lúa, vườn rau của các bác nông dân, thăm làng nghề làm mỳ, thăm viếng nghĩa trang liệt sĩ...Tổ chức các hoạt động ngày hội, ngày lễ, hội thi theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên. Ngoài ra nhà trường còn tổ chức “Hội trại với chủ đề Bác Hồ kính yêu”...</p> <p>- Tổ chức giao lưu, tham quan học tập kinh nghiệm cho giáo viên. Tuy nhiên số lượng còn hạn chế.</p>		
8	<p>Chủ động, linh hoạt xây dựng, điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp đáp ứng yêu cầu GDMN trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp</p>	5	<p>- Nhà trường thực hiện nghiêm lịch sinh hoạt một ngày của trẻ, lịch sinh hoạt 1 ngày của trẻ được công khai tới toàn thể PHHS trong cuộc họp PHHS, công khai trên bản tin của lớp;</p> <p>- Trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nhà trường đã chủ động, linh hoạt xây dựng, điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN. Chủ động cung cấp kiến thức cho trẻ trong thời gian trẻ tạm dừng đến trường vì vậy chương trình học của trẻ không bị gián đoạn. Tổng số video bài giảng đã xây dựng: 100 video.</p> <p>- Nhà trường đã chủ động ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và dạy học đạt hiệu quả cao.</p> <p>- Sau khi trẻ được đi học trở lại sau nghỉ dịch Covid-19. Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên bồi dưỡng kiến thức cho trẻ đảm bảo trẻ đạt các mục tiêu theo từng chủ đề. Các hoạt động</p>	5	

			giáo dục trẻ được định hướng theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. Tận dụng mọi cơ hội để trẻ được tham gia vào các hoạt động. Giáo viên đã chú ý kích lệ, động viên trẻ, giúp trẻ mạnh dạn, tự tin thể hiện khả năng của mình. Trẻ nhanh nhẹn, khỏe mạnh và học tập tích cực. Quan tâm phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu cho trẻ.		
9	Thực hiện phát triển chương trình giáo dục nhà trường; bồi dưỡng ứng dụng, thực hiện phương pháp giáo dục tiên tiến, các mô hình điểm hiệu quả, tăng cường các công cụ hỗ trợ tạo môi trường cho trẻ làm quen tiếng anh	3	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường chỉ đạo chặt chẽ trong công tác soạn giảng của giáo viên, các hoạt động giáo dục được soạn giảng theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. - Cử giáo viên tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng ứng dụng, thực hiện phương pháp giáo dục tiên tiến, các mô hình điểm hiệu quả. Tuy nhiên các hoạt động giáo dục trẻ có ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến còn chưa nhiều - Trong năm học do ảnh hưởng của dịch Covid-9 trẻ tạm nghỉ ở nhà 01 thời gian dài vì vậy nhà trường chưa tổ chức cho trẻ làm quen với Tiếng Anh. 	3	
10	Triển khai thực hiện có hiệu quả chủ đề năm học " Xây dựng trường mầm non xanh-an toàn- thân thiện", 100% các nhóm lớp khai thác có hiệu quả môi trường giáo dục phù hợp với thực tế.	4	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà trường đã triển khai thực hiện có hiệu quả chủ đề năm học "Xây dựng trường mầm non xanh-an toàn- thân thiện", Kết quả tham gia cuộc thi "Xây dựng trường mầm non xanh-an toàn- thân thiện" cấp thị xã đạt giải A. - 100% các nhóm lớp khai thác có hiệu quả môi trường giáo dục phù hợp với thực tế. 	4	
IV	Công tác thi đua, khen thưởng	10	Công tác thi đua, khen thưởng	8	
1	Tổ chức tốt phong trào thi đua, tham mưu các cấp công nhận danh hiệu thi đua, đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đúng đối tượng. Công tác thi đua thực hiện	2	- Phát động và thực hiện đầy đủ các cuộc vận động, các phong trào thi đua trong năm học như: "làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", "Dạy tốt, học tốt", "Mỗi thầy	2	

	đảm bảo công bằng, công khai dân chủ, đúng luật. (tính kết quả bình xét thi đua của năm học 2021-2022)		<p>cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo”, “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Cơ quan đơn vị đạt chuẩn văn hóa”...</p> <p>- Công tác TĐKT được nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm bảo công bằng, công khai, đúng luật. Có đầy đủ hồ sơ lưu trữ (Quyết định thành lập hội đồng, kế hoạch, nghị quyết, đăng ký thi đua tập thể, cá nhân, tiêu chuẩn thi đua cá nhân được công khai, quy chế khen thưởng, minh chứng đợt TĐ...).</p> <p>Tham mưu với các cấp có thẩm quyền công nhận thi đua, đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đúng đối tượng.</p> <p>- Kết quả bình xét thi đua năm học 2021-2022:</p> <p>+ Tập thể: TT LĐXS</p> <p>+ Cá nhân: . LĐTT: $33/45 = 73,3\%$. CSTĐCS (trong tổng số LĐTT): $5/33 = 15,1\%$. Giấy khen của UBND thị xã (trong tổng số LĐTT): $6/33 = 18,2\%$</p> <p>+ Tập thể tổ LĐXS: Tổ 5 tuổi</p> <p>+ Tập thể tổ LĐTT: Tổ 3 tuổi, tổ 4 tuổi, tổ NT-ND</p> <p>* Kết quả SKKN:</p> <p>- SKKN đạt cấp trường: $28/32 = 87,5\%$</p> <p>- SKKN đạt cấp cơ sở: $12/12 = 100\%$</p>		
2	Chỉ đạo, triển khai các Hội thi cấp trường hiệu quả, đúng thời gian. Tham gia Hội thi cấp thị xã, cấp tỉnh đạt kết quả cao.	8	Chỉ đạo, triển khai các Hội thi cấp trường hiệu quả, đúng thời gian. Trong năm học phòng GD không tổ chức thi GV dạy giỏi cấp thị xã.	6	
2.1	Tham gia đầy đủ các cuộc giao lưu, hội thi GDMN do ngành chỉ đạo tổ chức. (Không tham gia không có điểm)	1	Nhà trường tham gia đầy đủ các cuộc giao lưu, hội thi do ngành chỉ đạo tổ chức	1	
2.2	Tổ chức các hội thi cấp trường đầy đủ nghiêm túc, có chất lượng, đúng kế hoạch.	1	Nhà trường tổ chức các hội thi cấp trường đầy đủ nghiêm túc, có chất lượng, đúng kế hoạch.	1	

	<i>(Không tổ chức theo quy định không có điểm)</i>				
2.3	Tham gia Hội thi cấp thị xã đạt kết quả cao. (điểm trong топ 1-5 được 4.0 điểm, 6-10 được 3.5 điểm, 11-15 được 3.0 còn lại 2.5 điểm)	4	- Trong năm học 2021-2022 phòng GD không tổ chức thi GV dạy giỏi cấp thị xã	4	
2.4	Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh đạt kết quả cao. (điểm trong топ 1-3 của tỉnh được 2.0 điểm, còn lại 1.5 điểm)	2	Không có giáo viên tham gia thi giáo viên giỏi cấp tỉnh		
V	Công tác truyền thông, báo cáo	5	Công tác truyền thông, báo cáo	5	
3	Tích cực phối hợp với các cơ quan truyền thông tuyên truyền các hoạt động về GDMN; viết tin bài về GDMN; xây dựng các clip tuyên truyền để chia sẻ với phụ huynh, đồng nghiệp về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em ở nhà, ở trường, tăng cường tương tác giữa gia đình và nhà trường để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.	2	- Nhà trường đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền về chương trình GDMN, công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Tuyên truyền bằng nhiều hình thức: qua họp phụ huynh, qua pa no, tranh ảnh, bảng biểu trên sân trường... - Tuyên truyền qua các ngày hội, ngày lễ trong năm, tổ chức chuyên đề, tổ chức ngoại khóa... - Tích cực xây dựng các clip tuyên truyền để chia sẻ với phụ huynh về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, tạo sự tương tác giữa gia đình và nhà trường. Ứng dụng nhiều các phần mềm, ứng dụng công nghệ để xây dựng các clip tuyên truyền đạt hiệu quả cao. - Có bài đăng trên website của phòng giáo dục và sở giáo dục.	2	
4	Gửi báo cáo, cung cấp thông tin về các bộ phận của Phòng GD&ĐT đầy đủ, kịp thời. <i>(đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng, đúng thời gian).</i>	2.0	Gửi báo cáo, cung cấp thông tin về các bộ phận của Phòng GD&ĐT đầy đủ, đảm bảo chất lượng, đúng thời gian.	2	
5	Chất lượng báo cáo đảm bảo thống nhất, chính xác.	1.0	Chất lượng các báo cáo đảm bảo thống nhất, chính xác.	1	
Tổng cộng		100		95,0	

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

- Chủ động tham mưu với các cấp xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất, đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện. Thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, thực hiện tốt chủ đề năm học “XD trường mầm non Xanh – An toàn – Thân thiện” đạt giải A cấp thị xã.
- Nhà trường đã xây dựng và khai thác có hiệu quả các khu vui chơi trải nghiệm cho trẻ: Khu vui chơi trải nghiệm đồng quê, khu vui chơi với nước, cát ; vườn rau sạch cho trẻ chăm sóc và phục vụ bữa ăn cho trẻ; vườn cổ tích sinh động... 100% trẻ được tham gia các hoạt động trải nghiệm giúp trẻ phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần. Bếp ăn bán trú đảm bảo theo đúng yêu cầu bếp ăn một chiều và được trang bị nhiều đồ dùng hiện đại.
- Nhà trường đã trú trọng thực hiện xây dựng môi trường mở cho trẻ thực hành trải nghiệm, quan tâm giáo dục kỹ năng sống cho trẻ qua các hoạt động thực hành trải nghiệm: Tổ chức tốt hoạt động lễ hội; các hoạt động trải nghiệm với nước, cát, trải nghiệm đồng quê, chơi các trò chơi dân gian, thực hành đi xe đạp 2 bánh, tập các bài tập phát triển thể chất qua dụng cụ tập Gym,... Thăm quan vườn rau, vườn cây ăn quả của các bác nông dân, thăm viếng nghĩa trang liệt sỹ, trồng và chăm sóc vườn rau, thăm làng nghề truyền thống,...
- Thực hiện tốt các chuyên đề: “Ngày hội tái chế vì một tương lai xanh”, "Hội trại chủ đề Những bông hoa trang vườn Bác".....
- 100% trẻ đến trường được ăn toàn, khỏe mạnh, được ăn bán trú, học 2 buổi/ngày và được khám và theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng. Tỷ lệ trẻ SDD thấp.
- Tỷ lệ giáo viên trên chuẩn cao.
- Thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giáo dục và truyền thông
- Tập thể sư phạm đoàn kết nhất trí thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

2. Hạn chế:

- Còn thiếu phòng học và chưa có phòng chức năng. Một số lớp học diện tích còn chật hẹp do phải sử dụng phòng ngăn đôi.
- Sân chơi của trẻ còn là nền bê tông, thấp hơn so với mặt đường do vậy dễ bị ngập nước khi trời mưa.
- Đồ chơi phục vụ chuyên đề phát triển vận động chưa phong phú. Chưa có đồ chơi ngoài trời liên hoàn.
- Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, một số hoạt động tập thể của nhà trường cũng bị hạn chế.
- Tỷ lệ giáo viên/lớp chưa đảm bảo theo yêu cầu, thiếu giáo viên.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị các cấp lãnh đạo quan tâm:

- Xây dựng thêm phòng học và các phòng chức năng.
- Bổ sung kinh phí, hỗ trợ thêm các thiết bị đồ chơi ngoài trời, đồ chơi phục vụ chuyên đề phát triển vận động cho nhà trường.
- Tôn cao nền sân trường tránh bị ngập nước khi trời mưa
- Cân đối giáo viên giữ các trường để đảm bảo số lượng giáo viên/ lớp.

Được sự quan tâm của lãnh đạo các cấp, sự cộng đồng trách nhiệm của CBGVNV và các bậc phụ huynh học sinh, năm học 2021- 2022 nhà trường đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học với tinh thần phát huy thành tích đã đạt được, khắc phục những tồn tại hạn chế. Trường mầm non Thái Thịnh sẽ phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong những năm học tiếp theo.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Lưu VP.

T/M NHÀ TRƯỜNG